

Ngoài ra cộng đồng nhân loại còn có chung những vấn đề vô cùng nan giải đang đe dọa trực tiếp đến đời sống con người khắp nơi

Lời giới thiệu: Nguyễn Anh Tuấn là một nhà nghiên cứu nhân chính trị học tại University of Hawaii at Hilo, cao học về ngành quản trị công quyền và bang giao quốc tế (MPA) tại University tại Oklahoma. Anh đang hoàn chỉnh luận án tiến sĩ mang đề tài "The Clash of the East and West Civilisation in the Viet Nam War." Hiện một năm qua anh dành nhiều công sức để nghiên cứu Kinh Thánh, các tài liệu Công đồng Vaticanô II, Học thuyết Xã hội Công Giáo. Hiện giờ anh đang là một nhà bình luận sáng giá về chính trị và văn hóa trên đài phát thanh Việt Nam Học tại Washington. Trong bài viết khá dài này, anh đã nghiên cứu một phần trình bày cho anh em giáo dân nhằm lý giải những biến cố của mình trong Giáo hội và giải đáp lòng dân theo một cách nhìn của một nhà khoa học chính trị. Đây có thể là tài liệu tham khảo hữu ích cho anh em giáo dân trên toàn thế giới cùng tìm tòi và anh khuyến khích những nhà nghiên cứu khác, để xóa đi bức màn tăm tối đã và đang che phủ Giáo Hội và đời sống chúng ta trong bao thế kỷ qua. (HQ)

TÌNH VẤN NG TẾ ĐỒ THỊ CỦA THIÊN CHÚA TRƯỚC CẢ SỰ SỤY ĐỔ CỦA ĐẠO ĐỨC

Kể từ ngày 4-12-1963 khi Đức Giáo Hoàng Phaolô VI công bố toàn bộ 16 tập tài liệu của Công đồng Vatican II cho đến hôm nay (15-4-2006) là đúng 43 năm. Tập tài liệu này gồm có 760 trang, và nó không chỉ liên quan đến những vấn đề còn của Giáo Hội Công Giáo mà còn liên quan đến những vấn đề xã hội của các quốc gia nghèo khó thu nhập thấp mà con người nếm trải. Đây là một cuốn sách cách mạng toàn diện của Giáo Hội La Mã nhằm đóng góp vào việc xây dựng trật tự xã hội trên thế giới, và xây dựng hòa bình cho toàn thể nhân loại. Tập tài liệu này được mô tả như một bản đồ (road map), không chỉ để dẫn dắt con người đi trên một tiến trình tiến bộ và cánh cửa mở ra của kiếp sống vĩnh cửu (eternal salvation) mà đây còn là một kế hoạch, một bản đồ (blue print) để xây dựng nên những cộng đồng cho con người, xây dựng gia đình, xây dựng quốc gia, xã hội và còn xây dựng nên một cộng đồng gia đình nhân loại (human global family) trên tinh thần yêu thương, tôn trọng công lý và hòa bình cho một thế giới con người qua nhiều thế kỷ, xung đột và sa ngã hàng ngàn - một thế giới mà nhân phẩm của con người luôn luôn bị chà đạp, tước đoạt, quyền sống và quyền tự do của con người bị chà đạp và cướp đoạt. Bên cạnh đó là những xung đột đẫm máu tính cách bạo lực giữa các tôn giáo và người, quốc gia này và quốc gia khác, giữa tôn giáo này và tôn giáo khác và nhất là giữa các nền văn minh này và nền văn minh khác.

Ngoài ra cộng đồng nhân loại còn có chung những vấn đề vô cùng nan giải đang đe dọa trực tiếp đến đời sống con người khắp nơi, đó là vấn đề môi sinh, vấn đề gia tăng vũ khí nguyên tử và vũ khí hạt nhân hàng loạt, vấn đề dân số gia tăng, vấn đề khan hiếm thực phẩm, vấn đề nạn đói, vì biến đổi khí hậu gia tăng, vì ô nhiễm và nhất là vấn đề bất công xã hội đến nỗi sự tranh chấp không liên tục giữa các quốc gia và các tầng lớp xã hội. Muốn giải quyết những vấn đề chung đó, nhân loại

phải tìm mọi cách để đoàn kết hợp nhất lại với nhau như một gia đình.

Trong chiều hướng đó, từ bao thập niên qua, Hội Thánh đã nỗ lực không ngừng để thúc đẩy tình đoàn kết và hợp tác giữa toàn thể nhân loại, Hội Thánh đã tìm mọi cách để đoàn kết với mọi cộng đồng Thiên Chúa giáo, bao gồm Giáo hội Công giáo, Chính thống giáo và các Kitô giáo trên toàn thế giới, kể cả Do Thái giáo và Hồi giáo. Vì lẽ đó Đức Giáo Hoàng John Paul II đã có những hàng loạt chuyến viếng thăm phi thường của ông có trong tất cả các chuyến đi của Giáo Hoàng trước đây. Đó là hành vi thể hiện trách nhiệm “Lời tôi, lời tôi mọi người.” Đức Thánh Cha đã đi đến toàn thể Hội Thánh để kêu gọi tất cả hãy tha thứ cho những lỗi lầm trong quá khứ của Hội Thánh như là các Kitô giáo, các Kitô giáo và các Kitô giáo Do Thái giáo và Hồi giáo. Hành động can đảm phi thường này đã gây nên những cảm xúc mạnh mẽ sâu xa cho toàn thể nhân loại và làm cho tất cả những người với Hội Thánh La Mã với tất cả sự thánh khiết và đầy hy vọng cho tương lai của cộng đồng nhân loại, vì đức tin và lòng can đảm mãnh liệt của Hội Thánh.

Trong cuốn When a Pope asks for Forgiveness - The Mea Culpa's of John Paul II, biên dịch của Jordan Aumann P., xuất bản liên tiếp từ 1998-2005 có tất cả 94 lời trích dẫn (quotations) của Đức Giáo Hoàng John Paul II khi nói về những lỗi lầm trong quá khứ của Giáo Hội. Vì vậy Ngài đã kêu gọi tất cả cùng tha thứ cho nhau. Ngài nói: “Tất cả những tội lỗi trên thế giới đều được gom lại để cùng sám hối trước sự hy sinh của Chúa Kitô, đó bao gồm những tội lỗi đã phạm khi cho Giáo Hội không hợp nhất được; những tội lỗi của những người Thiên Chúa Giáo với những tội lỗi của hàng giáo phẩm cũng như những người không tin. Ngay sau khi đã phạm nhiều tội lỗi đến nỗi những chia rẽ trong lịch sử, sự đoàn kết hợp nhất giữa các Kitô giáo và Thiên Chúa Giáo vẫn có thể thúc đẩy tiến bộ, đòi chúng ta phải khiêm tốn tự thú và nhận tội lỗi đã ngăn trở sự hiệp nhất và điếu đó cho chúng ta thấy sự cần thiết đi đến sự thay đổi. Không chỉ với những tội lỗi riêng tư mà còn con người phải được tha thứ mà còn những tội lỗi có tính cách chung trong xã hội, đó là tội lỗi do bản chất của cấu trúc của chế độ đã đưa đến và sự tiếp tục còn đưa đến sự chia rẽ Giáo Hội. Giáo hội Công Giáo phải nhìn nhận vào cái mà chúng ta gọi là “đội ngũ cùng nhau thay đổi,” từ đó sẽ đưa ra một nền móng căn bản cho cuộc đời sống và tiến bộ của nhân loại. Trong cuộc đời sống này sẽ diễn ra trước mặt Thiên Chúa. Từ đó mọi cá nhân phải nhận lấy những lỗi lầm của chính họ và thú nhận các tội lỗi và trao tất cả vào tay một Đức ông để làm trung gian trước mặt Chúa Cha - đó là Chúa Giêsu Kitô.

TÌNH THẠNH CÔNG ĐỒNG VATICAN II VÀ CÁC VẤN ĐỀ NÊN CẢM DÂN TỘC VIỆT

Hình nhiên Giáo Hội La Mã khi đưa ra tinh thần Công Đồng Vatican II, một phần nhằm vào các quốc gia nghèo khó và lạc hậu trong thế giới thế ba, trong đó có Việt Nam với hy vọng rằng các quốc gia bất hạnh này sẽ tìm thấy một ánh sáng để dẫn đường cho các quốc gia đó xây dựng lại quốc gia của họ trên tinh thần tự do dân chủ, đức tin và phát triển để xây dựng những xã hội công minh, đạo đức, công bằng và thịnh vượng cho con người. Tuy nhiên mục đích hoàn thành giáo lý từ trước đó, việc duy trì xét lại lịch sử (historical revision) và tra vấn lương tâm (examination of conscience) của một con người và lương tâm tập thể của một quốc gia là một việc làm cực kỳ khó khăn, nó đòi hỏi phải ba khía cạnh thiết yếu của đạo đức. Đó là NHÂN TRÍ DŨNG theo tinh thần của Thánh Kinh cũng như tinh thần đạo lý của Đông Phương. Chính chính mà sự chuyển đổi từ một trạng thái suy đồi, thoái hóa trong cuộc sống để tiến về những chân trời mới

thì mới thay đổi chuyển hóa phải bắt đầu từ lòng tâm sâu thẳm của mỗi con người - bởi vì sức mạnh của lòng nhân ái, sức mạnh của trí tuệ và sức mạnh của lòng can đảm là vũ khí quá cần thiết để chống đỡ cho một xã hội đang lao xuống vực thẳm của đói nghèo, lười biếng, chuyên chế, thoái hóa và đối trị vô luân như xã hội Việt Nam dưới sự thống trị đầy lợm lợm của Cộng Sản.

Đúng trọng tâm hiện tình Đất Nước đen tối như thế, và dưới ánh sáng chiếu xuống của Thiên Chúa và tinh thần Công Đồng Vatican II, đây là lúc những người Thiên Chúa Giáo và cũng là công dân của đất nước Việt Nam thời hiện tại nhìn vào niềm tin tôn giáo với Thiên Chúa và với con người, và đây cũng là biến phận và trách nhiệm trên thế và luật của Thiên Chúa và Hội Thánh mà chúng ta phải nhìn nhận. Tất cả những hành động tích cực của Hội Thánh khi duy trì xét lại lịch sử và trả vốn lại lòng tâm của các vị thánh hiến và lòng tâm của Hội Thánh hàng ngày sám hối những lỗi lầm trong quá khứ của Hội Thánh, rồi sau đó kêu gọi sự đoàn kết hiệp nhất nội bộ của cộng đồng Thiên Chúa giáo và cùng đồng lên thắp sáng lại niềm tin tôn giáo bằng cách dần dần tích cực để sắp xếp lại trật tự trên thế. Đây là tầm nhìn mà các vị thánh hiến đang mong muốn tất cả con cái của Thiên Chúa và của Hội Thánh nhìn vào đó mà tự duy trì xét lại lịch sử nước nhà và trả vốn lại lòng tâm của mỗi người.

Trong chiều hướng chuyển đổi và chuyển mình tích cực đó của Giáo Hội La Mã, Giáo Hội Việt Nam và toàn thể giáo dân Công giáo Việt Nam sẽ đi về đâu và hành xử ra sao? Những vấn đề của dân tộc Việt Nam bao gồm những gì? Muốn sắp xếp lại xã hội thì tôn giáo đóng vai trò gì? Ai sẽ đoàn kết hiệp nhất dân tộc Việt Nam khi dân tộc này đang mất mặt vì nội chiến phân hóa và hận thù ngàn năm ngấm ngầm của anh em tôn giáo này và tôn giáo khác? Làm thế nào để đem lại tự do dân chủ cho quê hương? Đâu là xã hội có liên quan gì với tinh thần Phúc Âm hóa đời sống? Vai trò và chức năng của giáo sĩ và giáo dân khác nhau như thế nào? Tại sao sẽ duy trì xét lại những lỗi lầm trong quá khứ và những hành động sám hối công khai nếu có của Giáo Hội và khối giáo dân Công giáo VN sẽ quy tụ để nhún nhường lại của Việt Nam? Vai trò đem Đâu vào Đâu hay tinh thần Phúc Âm hóa đời sống của những người giáo dân công giáo quan trọng ra sao cho nên cộng hòa dân chủ tiến bộ lại của Việt Nam?

Bên cạnh những hành vi duy trì xét lại những lỗi lầm trong quá khứ, trả vốn lại lòng tâm, Hội Thánh La Mã còn tìm cách để quên đi những ký ức đen tối của quá khứ lịch sử (the purification of the historical memory) để tìm lại ánh sáng chói lòa của tâm thức mới mỗi con người. Không có những hành vi thanh tẩy và thánh hóa linh hồn hay còn gọi là THANH LỊCH TÂM như Đức Phêrô đã dạy thì con người không thể trùng phùng với người Thiên Chúa. Tại sao trong suy tư, trong lời nói và trong các hành động đã gửi con người lại với bóng tối khổ đau và dằn con người bằng cái đinh trên những con đường đầy lợm lợm.

Tự thánh hóa, đó là việc làm đầu tiên mà Thiên Chúa và Hội Thánh muốn mỗi người phải làm để trở thành ánh sáng và muối trong cuộc đời - bởi vì luật của Thiên Chúa đã viết trong Thánh Kinh và viết trong tâm con người từ lúc con người chưa sinh ra. Tất cả những vấn đề, tất cả mọi thứ mà chúng ta đang sống trên dòng sông điều linh của dân tộc để u xuýt phát ra cái bóng tối âm u trong tâm con người. Vong tâm, manh tâm, ác tâm và phạm tâm xô đẩy con người vào đời mới hình thái xung đột và hận thù ngàn năm ngấm ngầm trong xã hội con người, không chỉ đánh mất niềm tin vào chính mình, mà còn đánh mất niềm tin tôn giáo nữa. Khi tham-sân-si không ngừng suy

từ, không chỉ những lời nói và không chỉ những hành động, thì NHÂN-TRÍ-DŨNG cũng bị vùi lấp luôn và từ đó làm cho con người trở nên bất nhân, yếu đuối và trí tuệ mất hết ánh sáng là loài vô khí phi thế giúp con người chiến thắng các ác lực của thế gian. Dân tộc Việt Nam đã bị bỏ rơi của thế gian cả khi vô thức không chịu quá lâu, vì con người yếu đuối và vì con người đã làm mất đi cái ánh sáng mà nhuốm và những hạt muối linh thiêng trong lòng người. Vì thế thánh hóa và thanh tẩy là một đòi hỏi tất yếu mà cả Thiên Chúa, Hội Thánh và tất cả các bậc giáo chủ hay hiền triết Đông Tây thế gian khuyên nhủ con người. Không có ánh sáng đó dù ở đâu, con người sẽ luôn luôn lang thang mất lối và yếu đuối bất lực - bất lực trước những vấn đề, bất lực trước kẻ thù đang không chịu và vây hãm con người trong nghèo đói và lực hủ trong đau khổ ê chề.

Đổi với từng ng lớp giáo dân nói riêng và những công dân VN nói chung, dù trong hay ngoài nước, tất cả đều đã nhìn thấy những vấn đề vĩ đại đang đè nặng trên dòng sinh mệnh của dân tộc, trong đó hơn 80 triệu con người đã và đang sống, không chỉ trong nghèo đói và lực hủ, mà còn bị không chịu vô cùng tàn bạo và phi lý bởi chính những con người VN đã đánh mất hết nhân tính. Chẳng nghĩa man rợ cả duy vật vô thức tìm mọi cách để tiêu diệt văn hóa và truyền thống đạo lý đã được tiên xây dựng từ bao ngàn năm qua, để đưa con người vào con đường vô thức quốc, vô gia đình và vô tôn giáo.

Quan trọng nhất là từ do tôn giáo và từ do lòng tâm cũng bị kìm hãm và đe dọa đến rồi xô đẩy cả một xã hội con người vào tình trạng lị tán, chia lìa thối nát, để không ai còn tin ai được nữa. Bên cạnh những vấn đề đó, còn có cả vấn đề môi sinh ô nhiễm tất cả sông ngòi, rừng núi, đất đai và không khí. Đây là nguồn gốc của tất cả những không chịu bị nhốt trong nghèo. Thêm vào đó là mức độ gia tăng dân số. Theo các tính cả các cơ quan quốc tế, chỉ cần 20-25 năm nữa, dân số VN sẽ có thể gia tăng từ 140-160 triệu người. Khi dân số gia tăng, tất cả các nhu cầu kinh tế, xã hội, y tế, giáo dục và thể chế cũng phải gia tăng.

Thối nát và hiềm hủ sâu kín và được đưa quá khứ nhất là sự chia rẽ toàn bộ xã hội. Chẳng riêng và sách lược của chẳng nghĩa ngoại lai vô thức như những con rắn độc đã thế gian xuyên phun ra những độc trong đường lối cai trị quốc gia; nó làm cho tất cả các mối quan hệ liên hệ giữa người, giữa các tôn giáo rơi vào hận thù, xung đột triền miên, khiến cho sinh lực dân tộc mỗi ngày một thêm rũ rượi, như vậy để CS để bị không chịu và để bỏ toàn khối dân tộc.

Trước những vấn đề và những thối nát quá sâu đậm này cả đất nước, những con người thời đại phải có khả năng đoàn kết dân tộc lại thành một khối keo sơn kết nghĩa gắn bó (state of union). Muốn làm được chuyện đó, con người cần làm sống lại đức tin tôn giáo mãnh liệt, nhìn nhận vào ánh sáng của Thiên Chúa và Công đồng Vaticanô II để được; để thế gian cũng phải duy trì xét lại lịch sử, trả về lại lòng tâm và bước vào con đường thanh tẩy TÂM HỒN, để xóa bỏ những vết nhơ còn hằn trong ký ức não nề của lịch sử. Phải chăng quốc gia và xã hội VN đã chia lìa tan tác khời đi từ sự lị tán lòng tâm này rồi mà con người? Đó là con đường mà tất cả kẻ thù được đưa của dân tộc này muốn mọi người đi vào để chúng để để để bóp chết một dân tộc. Dân tộc phải chịu trăm ngàn cái chết để cay đắng vì lũ để đi vào cái bẫy "chia để trị" của kẻ thù mà không sao bước ra được hay sao? Tình trạng này thì nay phải được chấm dứt bằng mọi giá.

VAI TRÒ LỊCH SỬ CỦA GIÁO HỘI CÔNG GIÁO VÀ TOÀN KHỐI GIÁO DÂN

Từ lâu Giáo hội và phần đông giáo dân Công giáo VN thường bị các thành phần khác của dân tộc cho rằng: "Hội sống như một tộc riêng rẽ trong lòng dân tộc VN." Phải chăng đây là lý do mà các vị chức sắc chiến đấu từ các quốc gia khác khi họ cho rằng dân tộc Việt là giáo dân là chủ của bàn tay khai phóng của hội, nên đã dấy dõn chiến đấu cho sự và văn hóa VN là sự phân chia "ma quỷ?" Đoàn chiến lúc bấy giờ quá mức gây thù, hận chiến hơn cần tin Chúa. Đó là lý do mà các lý thuyết này sang thế kỷ khác và còn di căn đến ngày nay, đến thế kỷ cũng không cho phép ai được suy tư, phát biểu hay hành động khác với các vị chức sắc. Đánh mất nền đạo lý và văn hóa tiên là mất mất mát quá lớn lao, bởi vì đoàn chiến không còn nói chung một ngôn ngữ với anh em mình nữa. Phần nào họ đã bị lôi vào lòng i ng i i sống ngoài vòng điều linh của dân tộc như những kẻ xa lạ.

Trong lúc đó Kinh Thánh đã truyền vào VN từ năm 1551 và tinh thần của Công giáo Vaticanô đã có thể hiện bên cạnh năm qua, những công hai luồng ánh sáng của đạo lý và sự sống của đức khai sáng đúng mức, do đó vị chức là những người đèn leo loét trong tâm hồn con người và trong đêm tối mệnh mỏng của giáo dân. Chính ra từ đó những luồng ánh sáng chói chang của niềm tin tôn giáo này phải bùng dấy mãnh liệt, không phải chỉ trong các kinh điển, những phải có trong đời sống và hành động của mỗi Kitô hữu. Ánh sáng góp góp ánh sáng và bóng tối không thể đến gần ánh sáng. Lời Chúa như hạt giống rơi xuống lòng người và nuôi lòng người chỉ là những phiến đá trở trở hoạc những gai khô cằn thì hạt giống không thể đâm hoa kết trái được. Đạo lý của Thiên Chúa là đạo lý xây dựng tình yêu thương nhân ái cho con người và tình yêu thương đó không bao giờ xuất hiện, nuôi tâm con người cho thanh tịnh và thánh hóa. Giáo hội bóng tối và ánh sáng, tình yêu thương nhân ái và tham-sân-si không thể góp góp nhau được.

Luật của Thiên Chúa, sau Mười Điều Răn do Môsê đem từ núi Sinai xuống từ bao ngàn năm trong Cựu Ước, rút lại chỉ còn có hai điều chính yếu là "MẾN CHÚA - YÊU NGƯỜI." Thiên Chúa đã phán bảo dân Ngài rằng: "Giờ đây, hội Ít-ra-en, nào ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của anh em, có đòi hỏi anh em điều gì khác đâu, ngoài việc phải kính yêu ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của anh em, đi theo mệnh lệnh của Ngài, yêu mến phải kính thờ Ngài hết lòng, hết d, giữ các mệnh lệnh của ĐỨC CHÚA và các thánh chế của Ngài mà Ta truyền cho anh em hôm nay, như đó anh em được hứa phúc?"

Trong văn trí xã hội con người, Chúa Kitô cũng đã đem đến các điều của Ngài: "Hãy yêu thương anh em đến lòng của các con như chính mình vậy". Bên cạnh luật của Thiên Chúa đã ghi trong Cựu Ước và Tân Ước, Hội thánh Mục vụ của Công giáo Vaticanô gồm 93 điều và điều 43 có ghi như sau: "Người Kitô hữu nào ngoan ngoãn mệnh lệnh các nghĩa vụ trên thế giới làm nên công việc như bên phần với anh em với đến lòng và công việc Thiên Chúa của hội, hội sống góp hiềm nguy hiểm của đức đức đức của hội."

Như vậy theo Chúa Kitô, "Yêu thương anh em đến lòng" trở thành Luật và Luật này thương ít được thi hành và thương bị vì phạm trên thế kỷ trong đời sống các Kitô hữu. Trong thời Cựu Ước, Thiên Chúa thương như dân của Ngài rằng: "Các người không được đi xa tận thế với mệnh lệnh khách lạ, bởi vì các người đã tin là những người khách lạ trên đất Ai Cập".

Như vậy "Mến Chúa và Yêu Người," thế kỷ những thương và những tha - tuy hai mà một, tuy một mà hai. Qua tình thương anh em đến lòng với niềm tin tôn giáo, con người sống như nhân ra mệnh lệnh đến thế kỷ sống là con cái của Thiên Chúa. Như vậy tính cách nhập thế tích cực vào dòng đời

khó đầu của Thiên Chúa giáo đã xác nhận với thiên mệnh (divine mission) thật cao quý và khó khăn mà của Thiên Chúa và Giáo hội muốn trao truyền cho từng lớp giáo dân trên toàn thế giới từ trước khi ông và những người khác quá lòng lao của xã hội con người, nhất là với các quốc gia nghèo nàn, lạc hậu và đói khát.

PHÚC ÂM HÓA ĐỔI SỰ NG VÀ ĐO ĐO C XÃ HỘI ĐO PHO C H I NI M TIN DÂN T C

Phúc âm hóa đổi sự ng là một hành vi nhập thế tích cực của người Thiên Chúa giáo, nghĩa là đem đạo lý của Thiên Chúa vào đổi sự ng văn hóa, chính trị, xã hội, kinh tế và giáo dục cho quốc gia. Vì thế Kinh Thánh nói là nên từng căn bản để lập hiến, lập pháp và làm thành những chính sách quốc gia. Tuy nhiên, chính Giáo hội La mã cũng có những quy tắc để các quốc gia Âu châu là chính nội chính của nên văn minh Kitô giáo cũng có làm để, nói gì đến các quốc gia nghèo khổ và lạc hậu từ các quốc gia để tam với dân số chiếm 2/3 dân số thế giới. Và đây là cũng là giới hạn. VỚI NG ĐO C của cộng đồng phương ng từ bao ngàn năm qua, những đã bỏ các chế độ quân thần chuyên chế nên cũng không làm sao thực hiện được.

Muốn thực hiện được giới hạn cao đẹp, cần là một vấn đề khó khăn vô cùng, bởi vì nó đòi hỏi ba yếu tố: Lý tưởng (idealism) - Thực tế (realism) - Thực dụng (pragmatism), để xây dựng quốc gia trên tinh thần Tự Do, Dân Chủ và Công Hòa. Đó là kinh nghiệm lịch sử xây dựng quốc gia và phát triển xã hội và chế độ có một quốc gia duy nhất đã thực hiện được từ cuối cách mạng 1776, đó là Hoa Kỳ.

Bài học cách mạng của Hoa Kỳ là một bài học quá cần thiết và vô cùng giá trị, không chỉ cho các quốc gia nghèo khổ lạc hậu, và còn cần thiết cho toàn thể nhân loại muốn thực hiện một xã hội tự do, dân chủ và công hòa - bởi đó đức xã hội (social virtue) và công bằng xã hội là nên từng chính của đổi sự ng tôn giáo, văn hóa, chính trị, xã hội và giáo dục quốc gia.

Muốn tạo một xã hội có đức và công lý thì phải Phúc Âm hóa đổi sự ng hay đem đạo đức vào đổi sự ng như giới hạn và ng đạo của Đông phương. Hơn như tất cả các quốc gia đi sâu vào dân chủ để sao chép lại bản Tuyên Ngôn Độc Lập và Hiến Pháp Hoa Kỳ, những đảng sau hai bản văn lịch sử này là cái gì thì không mấy ai chú tâm đến. Đó là Đạo lý Chính trị (political morality) và Đạo đức Xã hội. Vì thế Hiến pháp Hoa Kỳ chính là Kinh Thánh của đổi sự ng chính trị của người Hoa Kỳ (political Bible). Cuốn Kinh Thánh chính trị này là con đẻ của Cựu Ước và Tân Ước. Xã hội Hoa Kỳ, dù vốn là một xã hội bản địa, những vốn là xã hội đã thực hiện được giới hạn và ng đạo mà cộng đồng phương ng và Tây phương mới (với miền Tây phương cực lạc!) từ bao ngàn năm qua mà không biết làm thế nào thực hiện được.

Ngày nay muốn đưa đưa tinh thần đạo lý của Phúc Âm vào đổi sự ng, tức là thi hành luật của Thiên Chúa thì lo cho đổi sự ng của anh em đang lo là một tiêu chính của đạo đức xã hội. Đạo đức xã hội là yếu tố lo cho hạnh phúc chung của nhiều người và hạnh phúc riêng của mỗi người. Do đó vai trò của những người giáo dân hay tín hữu các tôn giáo là xây dựng trật tự xã hội trên thế trên tinh thần Tự Do, Dân Chủ và Công Hòa. ĐÓ LÀ NHỊM VỤ LỊCH SỬ của tất cả mọi công dân Việt Nam, đang thế cũng là các tín hữu của các tôn giáo - bởi vì Tự Do phải có luật của đạo đức (moral law) mới có thể nên đức nhân tâm và xã hội, để giúp cho con người thẳng thắn và thẳng hoa, nên không có tự do sẽ nên con người đến chế sa đọa, bừa bãi và hỗn ng. Dân Chủ chế thành tựu tốt đẹp khi tinh thần chế độ phát huy và bảo vệ. Tinh thần

Cộng Hòa là tinh thần cộng đồng, nghĩa là mọi người vì mọi người. Hạnh phúc chung (common good) của tập thể luôn luôn được đề cao. Đó là tinh thần của ĐO ĐC XÃ HỘI. Khi được xã hội được quy luật hóa và trở thành nền móng của luật pháp cộng đồng thì nhân tâm được an định và tiến bộ. Không có tinh thần cộng hòa không thể có trật tự trị quốc.

Tuy nhiên, việc phát triển xã hội không thể hoàn toàn trông vào hàng tu sĩ và giáo phẩm, nhưng đó là chức năng chính của tầng lớp giáo dân. Và chức năng này chỉ có thể được thực hiện hiệu quả (effective) và hiệu suất (efficiency) tốt đẹp trong vai trò trị quốc, khi những người giáo dân và tín đồ phải chú tâm vào việc phát triển sức mạnh tâm linh để đạt tới mức trưởng thành về mặt tinh thần (spiritual maturity), thì đó mới có thể sức mạnh của đạo đức để biến chuyển ra chung quanh. Bên cạnh sức mạnh tinh thần - mục đích quy định được tất cả những giá trị thực tiễn và thực dụng cho đời sống, quốc gia và xã hội, thì phải phát triển trí thức, nhất là những ngành thu hút lãnh vực khoa học xã hội như: văn hóa, triết học, nhân văn, tâm lý học, chính trị học, nhân chủng học, luật học, xã hội học, kinh tế học, khoa học tự nhiên, khoa học chính trị và quân sự...

Trong chương hướng phát triển như thế sẽ bao gồm được giá trị đạo đức xã hội và bao gồm được những giá trị thực tiễn và thực dụng của đời sống trị quốc. Đạo đức, sức mạnh của trí thức và kiến thức là những động lực chính để xây dựng nên một xã hội công chính. Đó là mục tiêu chính của tiến trình Phúc Âm hóa đời sống, hay đem đạo vào đời để phục vụ nhân sinh. Những người đi xây dựng trật tự trị quốc không đi giảng đạo hay truyền giáo. Đó là chức năng chính của tầng lớp tu sĩ và giáo phẩm. Tuy nhiên, qua cung cách sống, qua cách tiếp xúc thân thiện, thái độ và nhân cách của tầng lớp giáo dân, mọi người sẽ nhìn thấy đó là những con người lý tưởng của thời đại đang đem ĐO vào ĐL. Đây còn gọi là tiến trình xã hội hoá tinh thần cao cả và siêu việt của tôn giáo, tức là đức cao và phát huy tinh thần đạo đức và công lý trong trật tự trị quốc. Đạo luật của Thiên Chúa, hay luật của Hội Thánh vào đời sống để phục vụ tha nhân và anh em đồng loại là tiến trình HÀNH ĐO (practical religion) của các tín đồ mà luật của Thiên Chúa bắt buộc tất cả Dân được chọn phải thi hành với anh em đồng loại của mình, nếu họ muốn nhận được phần thưởng đời đời dành cho họ. Và Chúa Kitô đã dạy mọi người rằng: "Ai muốn được đấng các người thì phải phục vụ các người, giống như Thiên Chúa đã làm đây để phục vụ, chứ không phải để phục vụ."

Giống như vua Đavít của thời Cựu Ước đã được chọn để chặn dứt đoàn chiến Israel của Thiên Chúa, Đavít phải chịu toàn các nhiệm vụ chính:

1- Nuôi sống đức đoàn chiến

2- Phải huấn luyện đoàn chiến

3- Phải bao vệ đức đoàn chiến.

Như vậy việc xác định nội dung chức năng của tu sĩ và giáo dân là để thực hiện thi - bổ vì hàng tu sĩ và giáo sĩ sẽ xuất hiện trong số mọi người của người truyền giáo nhằm giúp cho tầng lớp tín đồ và phần lớn lý do để phát huy tinh thần Phúc Âm và đức công nhân trị quốc đạo đức cho xã hội. Đây

là tinh th n ph n chia ch c năng và phân chia giá tr lao đ ng (division of labor). T ng l p giáo dân và tín đ s đ c chuyên môn hóa (specialization) theo các ngành khoa h c xã h i đ đ m b o cho m t h th ng giá tr tr n th , không thích h p v i ch c năng siêu vi t c a hàng tu sĩ và giáo sĩ. Hàng giáo ph m không th m t mình ôm l y m i chuy n thay t ng l p giáo dân đ c. Xã h i con ng i là n i còn nhi u sa ngã và t i l i nên các tu sĩ và giáo sĩ không nên v ng m c vào b i tr n làm chi. Đã đ n lúc cái gì c a Thiên Chúa ph i tr v cho Thiên Chúa và cái gì c a Cesar tr v cho Cesar. S b t tay gi a th n quy n và th quy n đã làm m t đi bao ý nghĩa cao đ p c a tôn giáo. Vi c tách tôn giáo ra kh i chính tr (separation of church and state) ch có nghĩa là b o v t do tôn giáo và gi i tu hành không nên dính vào quy n l c chính tr (political power) c a qu c gia. Đó là ph n v c a các tín đ hay giáo dân, không ph i ph n v c a nh ng ng i truy n đ o. B n ph n c a tôn giáo là đ m b o cho đ o đ c qu c gia và công b ng xã h i đ c thi hành trong đ i s ng c a con ng i mà thôi. Đó là đi m khác nhau gi a vai trò c a giáo dân và vai trò c a giáo sĩ.

HOÀ Đ NG DÂN T C VÀ CU C TRANH Đ U CHO T DO DÂN CH T I VI T NAM

Trong cu n sách m i nh t c a Giáo hoàng Benedict XVI có đ n: "Chúng ta không th Phúc Âm hóa ch b ng nh ng l i nói suông mà ph i sáng t o ra s s ng, sáng t o nên đ i s ng c a các c ng đ ng ti n b ." Trong thông đ p g i cho toàn th Giáo h i La Mã trong ngày đăng quang, tân Giáo hoàng Benedict cũng nh c l i l i Đ c Giêsu đ n Thánh Phêrô: "Hãy nuôi n ng đoàn chiên c a Ta." Ngài nh n th y: "Các tôn giáo đã nói m t đàng l i làm m t n o." V ch chiên nhìn vào c ng đ ng nhân lo i và nh n ra v n còn quá nhi u th sa m c trong đ i s ng tăm t i và nóng b ng, trong đó có nh ng sa m c cùng kh n, sa m c c a đói và khát, sa m c v i nh ng con ng i b con ng i b r i đ s ng v i nh ng n i cô đ n v i v i c a ki p ng i, và sa m c mà tình th ng gi a con ng i đã b tàn phá. Đ i v i tân Giáo hoàng, Giáo h i nh m t t ng th v i t t c hàng giáo ph m, t t c ph i hành x nh Chúa Kitô, nghĩa là ph i c u con ng i thoát kh i nh ng sa m c nóng b ng và tăm t i đang đ y đ a con ng i.

May thay! May m n ! T ng nói đ y hùng tâm, hùng l c và t bi đ l ng c a v ch chiên c t lên làm lóe ra nh ng ánh sáng hy v ng và ni m tin cho đoàn chiên b t h nh không ng i ch n đ t t i sa m c Vi t Nam, m t sa m c ch th y h n thù và xung đ t t i b i, m t sa m c nóng b ng nh t, tăm t i nh t và đau kh nh t - b i vì con ng i đã và đang hóa thân thành nh ng đàn chó hung hung hăn và hóa thân thành b y r n đ c đ hành h và c u xé tàn nh n nhau. Đ a ng c tr n gian là đây, m t đ a ng c do chính anh em t o ra cho nhau. Giáo h i Vi t Nam và t ng l p giáo dân Vi t Nam là m t ph n chi th trong t ng th c a H i Thánh toàn c u. T i sao chúng ta l i quay ng tr c l i m i g i kh n thi t c a v ch chiên La Mã? T i sao chúng ta quên l i đ n dò c a Chúa Kitô: "Hãy nuôi n ng đoàn chiên c a Ta?" T i sao chúng ta t ch i l ng l tr c b n ph n và trách nhi m tr n th l n lao v i anh em ru t th t c a chúng ta? Đ o lý c a Thiên Chúa là đ o lý nh p th tích c c đ đem ánh sáng Phúc Âm vào nh ng n i t i tăm trong cu c s ng con ng i, ch không ph i ch lo ph n h n đ i sau c a con ng i. Và tinh th n c a Công đ ng Vaticanô là ánh sáng soi đ ng cho H i Thánh và toàn th giáo dân đ n thân tích c c vào dòng đ i kh đau và tăm t i c a tr n th . Đây là hành vi ch i đ y mãnh m c a ni m tin tôn giáo. T đó Giáo h i đã duy t xét l i l ng tâm đ b c vào sám h i, t nh n tr c c ng đ ng nhân lo i và đ t n c: "L i t i tôi, l i t i tôi m i đàng." Sau khi ĐGH John Paul II đã cùng H i Thánh làm xong hành đ ng l ch s phi th ng và l l ng đó, Giáo h i đã kêu g i hàng giáo ph m cùng b c vào giai đ n thanh t y và thánh hóa đ ph c h i l i s thánh thi n, trong

Đấng trọng cội nhơn bài học lịch sử đó, đấng trọng cội nhơn luật của Thiên Chúa và đấng trọng cội Hiên chương Mosaic của Công đấng Vaticanô đã quy định vai trò của tất cả những người Thiên Chúa giáo với nhiệm vụ và trách nhiệm trên thế, Giáo hội và từng người giáo dân Công giáo VN cũng được Thiên Chúa và Hội Thánh trao cho nhiệm vụ lịch sử với anh em của chính mình: **HÃY CỨU LỢI ĐOÀN CHIẾN VIÊN NAM THOÁT KHỎI SA MẮC NÓNG BẮNG VÀ TẮM TỬ TRONG TAY ĐÀN CHÓ SỒI HUNG HĂN VÀ ĐỘC ÁC**

Tuy nhiên đoàn kị t, hiệ p nhệ t dân t c Việ t là mệ t công việ c khó khăn vô cùng, bệ i vì đây là mệ t thệ oan khiến nghiệ p chệ ng tích tệ tệ nhệ ng hệ u quệ lệ ch sệ đệ y lệ m lệ c và tệ i lệ i cệ a bao nhiêu thệ i đệ i. Vì thệ các vệ chệ chiệ cệ a Việ t Nam cệ n giúp cho đoàn chiệ tệ tra vệ n lệ i lệ ng tâm cệ a mệ i ngệ i và đệ ng thệ i tra vệ n luậ cệ lệ ng tâm cệ a Giáo hệ i VN đệ cùng bệ c vào giai đệ n sám hệ i và can đệ m tệ đệ m ngệ c: "Lệ i tệ i tôi, lệ i tệ i tôi mệ i đàng." Con đệ ng sám hệ i cũng là con đệ ng thanh lệ c tâm hệ n, thanh tệ y và thánh hoá nhậ tâm cệ a mình đệ trệ thành nhệ ng con ngệ i mệ i vệ i niệ m tin mẫ lệ t cệ a tôn giáo (religion conviction) và trệ thành nhệ ng con ngệ i thánh thiệ n và minh triệ t (enlightened or godly persons) sệ a soệ n hành trang đệ o vào Đệ i.

Tổ tiên Chúa Kitô thốt ra lời nói: "Ta nói thật cho anh em biết, thật cả những gì anh em làm cho những anh em nhỏ bé nhất, chính là anh em làm cho Ta" (Mt 25:40). Nói tóm lại, sám hối và thanh tẩy là hành vi của những tâm hồn cao cả và can đảm, bởi đó là con đường duy nhất để con người trở thành ánh sáng của niềm tin, trở thành thánh thiện và nhân từ đúng theo tinh thần

Phúc Âm đã gieo ngời và uốn nắn cho con cái Thiên Chúa. Đây là những điều khó khăn vô cùng trên tiến trình Phúc Âm hóa đời sống. Muốn đời sống gieo mầm Phúc Âm hóa, thì con người phải phát triển đời sống tâm linh. Nếu tiến trình tâm linh chưa chín chắn trong thành thì khó mà có đời sống tin mạnh mẽ để xông vào cuộc đời quá tầm tã như hiện nay đang đòi hỏi đời sống và công lý.

Như vậy tiến trình giáo dân Công giáo VN chưa còn biết trông cậy vào các việc chiến và trông vào các tâm hồn cao cả và tài ba để được trong công đồng dân tộc để đưa đến những điều tốt cho đoàn chiến tiến và ánh sáng, không chỉ có ánh sáng Phúc Âm, nhưng còn có ánh sáng trong tâm hồn con người giáo dân thời đại. Nếu chúng ta công đồng Thiên Chúa Giáo VN sáng suốt và can đảm, thì con người sám hối và thanh tẩy cho chính mình sinh ra những người mới thánh thiện, can đảm, minh triết, hiểu biết và nhân từ nhằm giúp cho toàn dân Việt đoàn kết hợp nhất thành một mối keo sơn trong yêu thương và đùm bọc. Giáo hội và hàng giáo phẩm sẽ giúp cho mọi tiến trình giáo dân tộc nhìn thấy ánh sáng Phúc Âm là những hành vi nhân phẩm tích cực và mạnh mẽ để tranh đấu cho một đời sống không đau khổ cho dân tộc đem đến vào đời - bởi vì đàn chim Việt đã từ lâu rơi vào tay những kẻ cầm quyền như bầy sói đói. Họ đã không nuôi đàn chiên mà còn bóc lột đoàn chiên đến tận xương tủy. Họ cũng chẳng hề nuôi dưỡng đời sống đoàn chiên, mà chỉ dồn đàn chiên đi sâu vào xung đột và hận thù. Và thay vì bảo vệ đoàn chiên, những kẻ cầm quyền đã càn xé đoàn chiên từ từ.

KẾT LUẬN

Sau chót, đàn chim Việt không còn biết trông cậy vào đâu cả, chỉ còn biết trông cậy vào các việc chiến trong tất cả các tôn giáo và tất cả các tín đồ trong các tôn giáo. Đó là hy vọng duy nhất còn lại trong đêm tăm tối của lịch sử. Thiên Chúa và Hội Thánh đang âm thầm trao nhiệm vụ lịch sử lớn lao cho Giáo Hội và giáo dân Công giáo VN thông qua nhân tâm của đàn chim Việt, để cứu bao triệu người đang quặn quặn trong sa mạc tối tăm và hải hùng đó. Nhiệm vụ muôn đời của các tôn giáo là cứu vớt con người ra khỏi bờ trầm luân, là vực ra khỏi lối mòn và vết lên mặt đất để xây dựng xã hội trên thế cho con người, để từ đó con người vực dậy quy tắc đời sống trong xã hội, vực sà xuống tiến đến sự giải thoát khỏi hố u của kiếp người. Mọi mặt của tất cả những hiện tượng này để xây dựng nên xã hội trên thế thanh bình, thịnh vượng, và hạnh phúc cho con người, đó là chủ đề TỰ DO, DÂN CHỦ VÀ CÔNG HÒA. Tự do có một ý nghĩa vô cùng cao đẹp và thiêng liêng... Tự do chỉ thực sự có khi con người tuân theo luật của đức và luật của cao cả của quốc gia là luật hiệp pháp, nếu không, tự do sẽ trở thành hỗn loạn, phóng túng và sa đọa bừa bãi. Dân chúng phải có ý thức tự chủ, tự lực, tự cường. Và công hòa là sự hòa đồng hợp nhất nhân tâm và ý chí của toàn thể công đồng. Muốn có công hòa thì phải xây dựng, phát huy, công bố đức độ xã hội và công lý xã hội để vực bỏ đi những cái xấu tiến bộ và vết chết, vực làm thăng hoa đời sống tinh thần của con người. Và sau chót là sự giải phóng toàn triệt để con người đi vào vực đời sống vĩnh cửu sau khi đã đi hết đến đời sống thông thường khó khăn trên gian.

Đúng như ĐGH Benedict XVI vực đến lời: "Tất cả phải hành xử như Chúa Kitô, nghĩa là phải cứu con người thoát khỏi những sa mạc nóng bỏng và tăm tối đang đưa đẩy con người." Luật của Thiên Chúa và Hội Thánh Công Giáo Vatican đã buộc tất cả mọi Kitô hữu phải chu toàn bổn phận và trách nhiệm trên thế, bổn phận và trách nhiệm trước tiên với anh em đồng loại. Vì vậy bài viết này cũng là tiếng nói của lòng tin Công giáo cất lên từ sa mạc buồn bã, tăm tối và đau khổ của quê hương VN, đúng theo tinh thần Phúc Âm và tinh thần đem Đấng vào đời của Đông phương

đ^o r^oo g^oi anh em h^oy cùng nhau lên đ^ong h^ou mong hoàn thành gi^oc m^o V^ong Đ^oo cho qu^oe h^ong. Ph^oi ch^ong đ^o không ph^oi là vai trò l^och s^o c^oa ng^oi giáo dân và công dân th^oi đ^oi sao